|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 119/2023/NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng**

**trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016* *quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV;*

*Xét Tờ trình số 519/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024-2025; Báo cáo thẩm tra số 685/BC-HĐND ngày 05/12/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và hỗ trợ người dân tại các thôn, tổ dân phố chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chuyển đổi số cộng đồng ở thôn, tổ dân phố được thành lập theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến hoạt động Tổ chuyển đổi số cộng đồng ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 3. Nội dung hỗ trợ**

1. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 600.000 đồng/Tổ/tháng.

2. Nội dung chi: Kinh phí hỗ trợ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Tổ chuyển đổi số cộng đồng được sử dụng để phục vụ các hoạt động triển khai nhiệm vụ chung của Tổ; tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyển đổi số; thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số định kỳ, đột xuất do cơ quan có thẩm quyền giao.

**Điều 4.** **Quy trình thực hiện**

1. Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát số lượng Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn, soát xét, tổng hợp nhu cầu kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính cùng với quá trình xây dựng dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước để tổng hợp chung toàn tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách của Luật ngân sách Nhà nước. Riêng năm 2024, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát số lượng Tổ chuyển đổi số cộng đồng hiện có tại thời điểm của từng xã, phường, thị trấn trên địa bàn và tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính trước ngày 20 tháng 01 năm 2024 tổng hợp chung toàn tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành.

2. Căn cứ dự toán nguồn kinh phí được giao, Ủy ban nhân dân cấp xã phân bổ kinh phí và chịu trách nhiệm quyết toán thu, chi kinh phí hỗ trợ Tổ chuyển đổi số cộng đồng vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cấp xã, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước hằng năm.

3. Tổ chuyển đổi số cộng đồng thống nhất quyết định việc sử dụng kinh phí được hỗ trợ theo các nội dung quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 5.** **Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu cơ quan Trung ương ban hành chính sách có mức hỗ trợ cao hơn thì thực hiện theo quy định của Trung ương.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ: Thông tin và Truyền thông;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Trung tâm Công báo – Tin học;  - Lưu: VT, TH3 | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Trung Dũng** |